

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BÌNH DƯƠNG



**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐÀO TẠO THỰC HÀNH**

**NGÀNH: ĐIỀU DƯỠNG  
HỆ: CAO ĐẲNG  
LIÊN THÔNG VỪA LÀM VỪA HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 432/QĐ-CDYT, ngày 12 tháng 9 năm 2023  
Của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Bình Dương)*



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG HỆ LIÊN THÔNG VỪA LÀM VỪA HỌC**  
**THEO TÍN CHỈ**

*(Ban hành theo Quyết định số 432/QĐ-CDYT ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương)*

- Tên ngành đào tạo : **Điều dưỡng**
- Mã ngành : 6720301
- Trình độ đào tạo : Cao đẳng
- Hình thức đào tạo : **Liên thông vừa làm vừa học**
- Đối tượng tuyển sinh : Tốt nghiệp trung cấp Điều dưỡng
- Thời gian đào tạo : 2 năm (4 học kỳ)

**LỜI GIỚI THIỆU**

Chương trình đào tạo Cao đẳng Điều dưỡng hệ liên thông vừa làm vừa học theo tín chỉ của Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương được xây dựng dựa trên cơ sở pháp lý của các văn bản sau đây:

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014.

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng công lập và trường cao đẳng tư thục.

Căn cứ Công văn số 106/TCDN-DNCQ ngày 19 tháng 01 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành về việc hướng dẫn xây dựng, chuyển đổi chương trình đào tạo theo Luật Giáo dục nghề nghiệp.

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT- BLĐTBXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT- BLĐTBXH ngày 21 tháng 09 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành về quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong giáo dục nghề nghiệp.

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 03 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành về quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô – đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

Trong quá trình biên soạn, Hội đồng đào tạo Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương đã tham khảo Chương trình đào tạo trình độ cao đẳng hiện đang được giảng dạy tại các trường Cao đẳng Y tế trong nước, Trường cũng đã tham khảo ý kiến của các giảng viên có kinh nghiệm, cán bộ quản lý Y tế tại các Bệnh viện, Trung tâm Y tế, phòng khám Khu vực trong tỉnh và các tỉnh, thành phố khu vực miền Đông Nam Bộ.

## **1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**

### **1.1. Mục tiêu chung**

Đào tạo người điều dưỡng trình độ cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và năng lực thực hành nghề điều dưỡng ở trình độ cao đẳng, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Người điều dưỡng thực hành nghề nghiệp theo quy định của nhà nước về công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân, và hành nghề theo tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, trung thực, khách quan, thận trọng trong nghề nghiệp, tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp.

### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

#### **1.2.1. Về kiến thức:**

- Có kiến thức cơ bản về chính trị; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

- Mô tả được những qui luật cơ bản về hoạt động, cấu tạo của cơ thể con người ở trạng thái bình thường và bệnh lý;

- Phân tích được quy luật của sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp cần và đủ để duy trì và cải thiện nhằm bảo vệ sức khỏe và nâng cao chất lượng cuộc sống;

- Vận dụng được những quy luật cơ bản trên vào quy trình chăm sóc, chẩn đoán điều dưỡng và phòng bệnh;

- Có một phương pháp luận khoa học trong công tác chăm sóc, phòng bệnh, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học;

- Thực hành nghiên cứu khoa học, suy luận có khoa học trong công tác chăm sóc, phòng bệnh, thực hành điều dưỡng;

- Anh văn chuyên ngành có thể sử dụng để đọc và hiểu được tài liệu chuyên môn.

### **1.2.2. Về kỹ năng:**

- Thực hiện được đầy đủ và thành thạo các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng cơ bản và thực hiện được một số kỹ thuật điều dưỡng phức tạp của chuyên khoa theo sự phân công của điều dưỡng phụ trách;
- Tham gia xây dựng, lập kế hoạch và thực hiện quy trình điều dưỡng, công tác quản lý ngành;
- Đảm bảo chất lượng chăm sóc toàn diện ổn định và liên tục;
- Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng, thông tin giao tiếp với người bệnh, đồng nghiệp và cộng đồng phù hợp với văn hoá;
- Tổ chức thực hiện tốt y lệnh của bác sỹ, đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý;
- Phối hợp và tham gia thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao sức khỏe cộng đồng, đảm bảo an toàn chung;
- Thực hiện được việc sơ cứu, cấp cứu ban đầu các trường hợp bệnh nặng, tai nạn;
- Có kỹ năng sử dụng thuốc hợp lý, an toàn;
- Tham gia tổ chức và đào tạo cán bộ điều dưỡng và các nhân viên y tế, liên tục đào tạo cho mình và cho người khác;
- Áp dụng Y học cổ truyền trong công tác chăm sóc, phòng và chữa bệnh;
- Tham gia phát hiện sớm các bệnh dịch tại địa phương và đề xuất các biện pháp phối hợp nhằm phòng chống dịch và bảo vệ môi trường sức khỏe.

### **1.2.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh;
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành;
- Có ý thức tổ chức kỷ luật; thận trọng; đảm bảo tính khoa học, tính chính xác trong công việc;
- Thể hiện năng lực tự học, khiêm tốn học tập vươn lên.

### **1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:**

- Người điều dưỡng trình độ cao đẳng được tuyển dụng và làm việc tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập và ngoài công lập ở tất cả các cơ sở khám chữa bệnh ở các tuyến trung ương, tỉnh, huyện, cộng đồng và các cơ sở đào tạo cán bộ y tế.
- Có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu các lĩnh vực theo các chương trình chuyên sâu và nâng cao tại các cơ sở đào tạo cao đẳng, đại học chuyên ngành theo đúng quy định của Bộ Y tế; được liên thông lên Đại học và có thể học tiếp lên cao học.

## **2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC**

- Số lượng môn học có phần thực hành lâm sàng: 7 môn học
- Khối lượng thực tập lâm sàng + Thực tế ngành : 405 giờ
- Thời gian khóa học: 2 năm

### 3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

#### 3.1. Khung chương trình đào tạo thực hành

STT	MÃ MÔN HỌC	TÊN MÔN HỌC	SỐ GIỜ THỰC HÀNH	THỜI GIAN THỰC HIỆN
<b>NĂM 2</b>				
1	1112281	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Nội khoa	45	Học kỳ I
2	1111673	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực	45	Học kỳ I
3	1111064	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	45	Học kỳ I
4	1110891	Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Ngoại khoa	45	Học kỳ I
5	1111615	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	45	Học kỳ II
6	1110104	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	45	Học kỳ II
7	1111688	Thực hành nghề nghiệp	135	Học kỳ II
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>405</b>	

#### 3.2. Mô tả tóm tắt nội dung các học phần

##### 3.2.1. Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Nội khoa

- Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về:

- + Đại cương chăm sóc nội khoa; Các vấn đề sức khỏe của con người về lĩnh vực nội khoa;
- + Chăm sóc sức khỏe cho người bệnh về lĩnh vực nội khoa (Nội chung và các chuyên khoa hệ Nội); Lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh.

##### 3.2.2. Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về:

Đại cương về chăm sóc các trường hợp cấp cứu, nguy kịch và đặc biệt; Chăm sóc người bệnh trong các trường hợp cấp cứu, nguy kịch (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh); Chăm sóc người bệnh trong các trường hợp đặc biệt: ngộ độc...(lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh).

##### 3.2.3. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Thể hiện sự hiểu biết khi nhân định những thay đổi do tuổi tác và các vấn đề sức khỏe ở người cao tuổi. Phát triển kế hoạch chăm sóc các bệnh thường xảy ra ở người cao tuổi dựa trên các nguyên tắc an toàn, các bằng chứng và ý kiến của người bệnh / gia đình. Giao tiếp hiệu quả với các thành viên khác của nhóm chăm sóc và gia đình người bệnh liên quan đến chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

#### **3.2.4. Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh Ngoại khoa**

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về: Đại cương chăm sóc ngoại khoa; Các vấn đề sức khỏe của con người về lĩnh vực ngoại khoa; Chăm sóc sức khỏe cho người bệnh về lĩnh vực ngoại khoa (Ngoại chung và các chuyên khoa hệ Ngoại); Lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh.

#### **3.2.5. Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình**

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về: Đại cương chăm sóc sức khỏe phụ nữ; Các vấn đề sức khỏe phụ nữ: giai đoạn trước – trong và sau đẻ. Chăm sóc sức khỏe phụ nữ về lĩnh vực phụ khoa và kế hoạch hóa gia đình (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh).

#### **3.2.6. Chăm sóc sức khỏe trẻ em**

Điều kiện tiên quyết: Điều dưỡng cơ sở, Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về: Đại cương chăm sóc sức khỏe trẻ em, đặc điểm sinh lý bệnh lý các giai đoạn phát triển ở trẻ em; Các vấn đề sức khỏe của trẻ em theo từng giai đoạn phát triển; Chăm sóc sức khỏe cho trẻ em (lập kế hoạch và thực hành chăm sóc một số bệnh thường gặp).

#### **3.2.7. Thực hành nghề nghiệp**

Điều kiện tiên quyết: Người học phải được học qua tất cả các học phần trên.

Đợt thực tế ngành được thực hiện vào cuối khóa học, trước khi thi tốt nghiệp giúp cho người học có thể hoàn thiện các kỹ năng, kiến thức cơ bản như đánh giá được mô hình tổ chức, công tác quản lý khoa phòng và bệnh viện, mô tả và phân tích được chức năng nhiệm vụ, vai trò của điều dưỡng viên, điều dưỡng trưởng khoa, điều dưỡng trưởng bệnh viện, lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc bệnh nhân cho từng loại bệnh, mô tả và đánh giá được mô hình quản lý sức khỏe cộng đồng, mô tả và đánh giá được qui trình vô khuẩn, tiệt khuẩn tại bệnh viện, ...

## **4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH:**

### **4.1. Kế hoạch giảng dạy và quỹ thời gian:**

- Thực hiện theo từng học kỳ và theo kế hoạch học tập của từng năm học.
- Quỹ thời gian theo quy định của nhà trường và phân bố theo từng học kỳ.

### **4.2. Thực tập, thực hành và thực tế ngành:**

- Sinh viên thực tập tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, các trạm y tế và được bố trí thực tập tại các khoa lâm sàng tại cơ sở thực tập.
- Sinh viên thực tập theo kế hoạch chung của trường CDYT Bình Dương và của khoa Điều dưỡng.

### **4.3. Phương pháp dạy – học:**

- Áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực: thảo luận nhóm, cầm tay chỉ việc, hướng dẫn thực hiện các kỹ thuật chăm sóc điều dưỡng.
- Lập và trình kế hoạch chăm sóc cho giáo viên hướng dẫn để nhận xét đánh giá.

### **4.4. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học**

- Hình thức thi kết thúc thực hành học phần: lập kế hoạch chăm sóc, thực hiện quy trình kỹ thuật, vấn đáp. (biện luận chẩn đoán và can thiệp điều dưỡng).

- Thang điểm: 10 điểm

Nếu điểm thi kết thúc thực hành học phần khoa, buổi < 5: kiểm tra lại (Hình thức thi và thời gian thi do khoa Điều dưỡng và giáo viên hướng dẫn lâm sàng tại khoa, buổi quyết định)

- Đối với Thực hành nghề nghiệp, sinh viên phải làm bài báo cáo thực tập vào cuối đợt theo mẫu quy định của khoa Điều dưỡng.

Chương trình đào tạo thực hành này là một phần của chương trình đào tạo chung của ngành Điều dưỡng hệ cao đẳng liên thông, nhằm giúp cho người học đạt được những kiến thức và kỹ năng chuyên ngành; năng động, sáng tạo, có thể thích ứng và phát huy khả năng chuyên môn đóng góp trong công tác chăm sóc sức khỏe người dân một cách toàn diện, có đủ kiến thức cơ bản để có thể tiếp cận trình độ học vấn cao hơn.



## PHẦN 2. CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT

### CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

**Tên môn học:** CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA

**Mã môn học:** 1112281

**Số tín chỉ thực hành:** 1

**Thời gian thực hành:** 45 giờ

**Địa điểm thực hành:** các khoa hệ Nội – BV Đa khoa Bình Dương

#### I. Vị trí, tính chất môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ I, năm II

- **Tính chất:** Học phần này cung cấp cho sinh viên thuộc đối tượng Cao đẳng Điều dưỡng những kiến thức cơ bản của một số bệnh nội khoa thường gặp ở người lớn. Nội dung học phần này gồm nguyên nhân, biểu hiện của một số bệnh nội khoa thường gặp, nhận định các triệu chứng và thực hiện kế hoạch chăm sóc một người bệnh cụ thể.

#### II. Mục tiêu môn học:

- **Kiến thức:**

- + Trình bày được nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng của các bệnh nội khoa.
- + Trình bày được các chẩn đoán điều dưỡng của các bệnh nội khoa.

- **Kỹ năng:**

- + Nhận định người bệnh toàn diện, đảm bảo tôn trọng tính cá biệt của người bệnh.
- + Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người lớn bệnh nội khoa qua các tình huống và tại bệnh viện.
- + Thực hiện được các kỹ năng điều dưỡng cơ sở và các kỹ năng chăm sóc người lớn bệnh nội khoa tại bệnh viện.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- + Có thái độ chủ động, tích cực trong quá trình học tập.
- + Ân cần, thận trọng, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc người bệnh.
- + Phối hợp hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và gia đình người bệnh trong quá trình chăm sóc.

#### III. Nội dung môn học:

##### 1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Tiếp nhận bệnh nhân đến khám bệnh và điều trị tại khoa nội.	2
2	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh : - Bệnh Tim mạch - Bệnh Tiêu hóa - Bệnh Nội tiết - Bệnh Phổi	4
3	Đo và theo dõi mạch, huyết áp, nhịp thở cho bệnh nhân	2
4	Chăm sóc vệ sinh cá nhân cho bệnh nhân.	2

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
5	Vệ sinh da, phòng chống loét.	2
6	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm	2
7	Cho bệnh nhân uống thuốc.	2
8	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm.	2
9	Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, tiêm truyền dung dịch.	2
10	Cho bệnh nhân thở oxy.	2
11	Hút đàm nhớt.	2
12	Cách đo điện tâm đồ.	2
13	Phun khí dung cho bệnh nhân.	2
14	Cho ăn qua sonde.	4
15	Tư vấn về dinh dưỡng.	4
16	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc bệnh nhân.	8
17	Kiểm tra	1
<b>Tổng cộng</b>		<b>45</b>

## 2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU/ TUẦN	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám.	1	
2	Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa theo bảng kế hoạch mẫu. - Chăm sóc người bệnh tăng huyết áp. - Chăm sóc người bệnh suy tim. - Chăm sóc người bệnh viêm tụy cấp. - Chăm sóc người bệnh loét dạ dày – tá tràng ....	1	
3	Nhận biết được các dấu hiệu riêng biệt của các bệnh lý như: COPD, tiểu đường, TBMMN, suy tim, K. giai đoạn cuối....	1	
4	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng theo đúng y lệnh.	10	
5	Ghi hồ sơ bệnh án theo mẫu tại khoa.	2	
6	Tham gia thực hiện truyền thông giáo dục sức khỏe tại buồng bệnh.	3	

## IV. Điều kiện thực hiện môn học:

### 1. Phòng học chuyên môn:

- Thực hành bệnh viện: tại các khoa nội của bệnh viện tỉnh

**2. Trang thiết bị:** máy tính, máy chiếu, bảng, phấn.

**3. Học liệu:** Giáo trình “*Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh nội khoa*” của trường cao đẳng y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

## **V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

### **1. Nội dung:**

- *Kiến thức:* Trình bày được triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, nguyên tắc điều trị, chẩn đoán điều dưỡng các bệnh nội khoa thường gặp.
- *Kỹ năng:* lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc các bệnh nội khoa thường gặp.
- *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:* Tinh thần tham gia học tập và làm việc nhóm tốt, trách nhiệm cao trong chăm sóc người bệnh.

### **2. Phương pháp:**

- Kiểm tra định kỳ:
  - + Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật điều dưỡng + Kế hoạch chăm sóc (bộc thăm ngẫu nhiên)
- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

**1. Phạm vi áp dụng môn học:** là môn học chuyên ngành.

### **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:**

- Đối với giảng viên:

Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, ca bệnh, tình huống....)
- Đối với người học:
  - + Tham dự 100% số giờ học thực hành
  - + Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện.
  - + Chủ động tổ chức giờ tự học.

**3. Những trọng tâm cần chú ý:** Triệu chứng lâm sàng và quy trình chăm sóc người bệnh.

### **4. Tài liệu tham khảo:**

- [1] Bộ Y Tế (2008), *Điều dưỡng nội khoa*
- [2] Đại học Y Hà Nội (2004), *Bài giảng Nội khoa Đại học Y Hà Nội*, NXB Y học.
- [3] TS. Hoàng Trọng Thăng (2002), *Bệnh Tiêu hóa gan mật*, NXB Y học.
- [4] Bộ Y tế (2000), *Bách khoa thư bệnh học (tập 1,2,3)*, Nhà xuất bản Y học Hà Nội.
- [5] Đại học Y Hà Nội (2002), *Nội khoa cơ sở (tập 1,2)*, NXB Y học.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

**Tên môn học:**

### CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH CẤP CỨU VÀ CHĂM SÓC TÍCH CỰC

**Mã môn học:** 1111673

**Số tín chỉ thực hành:** 1

**Thời gian thực hành:** 45 giờ

**Địa điểm thực hành:** Khoa HS Cấp cứu, khoa Hồi sức tích cực và chống độc – BV Đa khoa Bình Dương

#### I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** HK I, năm 2

- **Tính chất:** Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Đại cương về chăm sóc các trường hợp cấp cứu, nguy kịch và đặc biệt; Lập kế hoạch và thực hành chăm sóc người bệnh trong các trường hợp cấp cứu, nguy kịch; Chăm sóc người bệnh trong các trường hợp đặc biệt: ngộ độc...

#### II. Mục tiêu môn học:

##### - Về kiến thức:

+ Trình bày và phân tích được nguyên nhân, triệu chứng nguyên tắc xử trí một số cấp cứu thường gặp.

+ Đánh giá được tình trạng người bệnh cấp cứu và liệt kê được những nguy cơ của người bệnh.

+ Giải thích được nội dung quy trình chăm sóc một số bệnh cấp cứu nội khoa thường gặp.

##### - Về kỹ năng:

+ Thực hiện xử trí ban đầu đối với một số cấp cứu thường gặp.

+ Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hành chăm sóc.

+ Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc trong cấp cứu, hồi sức bệnh nhân.

+ Nâng cao kỹ năng làm việc theo nhóm, tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến sự sống.

##### - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Hình thành được tính tích cực và khẩn trương khi cấp cứu một người bệnh có biểu hiện đe dọa tính mạng.

+ Có ý thức trách nhiệm nghề nghiệp khi đưa ra hành động xử trí và can thiệp cấp cứu người bệnh.

+ Hợp tác tốt với các thành viên trong nhóm chăm sóc.

#### III. Nội dung môn học:

##### 1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Tiếp nhận bệnh nhân đến khám bệnh và điều trị tại khoa nội.	2
2	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh : - Chăm sóc người bệnh sốc	8

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
	- Chăm sóc người bệnh phù phổi cấp - Chăm sóc người bệnh bị tai biến mạch máu não - Chăm sóc bệnh nhân hôn mê	
3	Đo và theo dõi mạch, huyết áp, nhịp thở cho bệnh nhân	2
4	Chăm sóc vệ sinh cá nhân cho bệnh nhân.	4
5	Vệ sinh da, phòng chống loét.	4
6	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm	4
7	Cho bệnh nhân uống thuốc.	2
8	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm.	2
9	Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, tiêm truyền dung dịch, truyền qua bơm tiêm tự động.	2
10	Hút đàm nhớt, bóp bóng Ambu	4
11	Cho ăn qua sonde.	4
12	Phụ giúp bác sĩ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm.	4
13	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc bệnh nhân.	2
14	Kiểm tra	1
<b>Tổng cộng</b>		<b>45</b>

## 2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị tại khoa cấp cứu và chăm sóc tích cực	1	
2	Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh: + Chăm sóc người bệnh sốt + Chăm sóc người bệnh tai biến mạch máu não + Chăm sóc bệnh nhân hôn mê + Chăm sóc người bệnh Suy thận + Chăm sóc người bệnh phù phổi cấp, + Chăm sóc người bệnh đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	1 1 1 1 1 1	
4	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng tại khoa: - Lấy dấu sinh hiệu (mạch, nhiệt độ, huyết áp, nhịp thở) - Cho người bệnh uống thuốc - Tiêm thuốc - Truyền dịch - Hút đàm nhớt - Cho người bệnh thở oxy - Thay băng vết thương - Đặt sonde dạ dày	10 10 10 5 10 10 2 2	

	- Thông tiểu thường - Thông tiểu liên tục - Chăm sóc ngừa loét cho người bệnh - Vệ sinh cá nhân ( tắm, gội tóc, chải răng miệng) - Lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm (máu, nước tiểu, phân, đờm...) - Đo điện tim (ECG)	2 1 10 10 1 1	
5	Hướng dẫn được thân nhân người bệnh các phương pháp tự chăm sóc, theo dõi và phòng bệnh.	2	

#### IV. Điều kiện thực hiện môn học:

##### 1. Phòng học chuyên môn:

- **Thực hành bệnh viện:** Học thực hành tại các khoa hồi sức cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc của bệnh viện tỉnh

2. **Trang thiết bị:** máy tính, máy chiếu, phấn, bảng

##### 3. Học liệu:

Giáo trình “*Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực*” của trường cao đẳng y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

#### V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

##### 1. Nội dung:

- *Về kiến thức:*

- + Nguyên nhân, triệu chứng một số cấp cứu thường gặp.
- + Đánh giá tình trạng người bệnh cấp cứu và liệt kê được những nguy cơ của người bệnh.
- + Nội dung quy trình chăm sóc một số bệnh cấp cứu nội khoa thường gặp.

- *Về kỹ năng:*

- + Xử trí một số cấp cứu thường gặp.
- + Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh.
- + Kế hoạch chăm sóc và can thiệp điều dưỡng dựa trên tình huống, ca bệnh.
- + Quy trình chăm sóc người bệnh cấp cứu.

- *Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

- + Tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, nhanh chóng và chính xác trong khi thực hiện các quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản.
- + Hợp tác, chia sẻ với đồng nghiệp trong công việc.

##### 2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật điều dưỡng + Kế hoạch chăm sóc (bốc thăm ngẫu nhiên)

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

#### VI. Hướng dẫn thực hiện môn học

1. **Phạm vi áp dụng môn học:** Là môn học chuyên ngành

## **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô học:**

- Đối với giảng viên:

Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp với nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, tình huống, ca bệnh,...)

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành

+ Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện

+ Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

## **3. Những trọng tâm cần lưu ý:**

- Nhận định, đánh giá, phân loại và xử trí ban đầu đối với người bệnh cấp cứu

- Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh và đồng nghiệp trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh

- Các kỹ thuật điều dưỡng theo đúng quy trình

- Kế hoạch chăm sóc đáp ứng nhu cầu cơ bản của từng người bệnh

- Dự phòng, theo dõi và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật điều dưỡng

## **4. Tài liệu tham khảo:**

[1] Nguyễn Đạt Anh (2012), *Điều dưỡng Hồi sức cấp cứu*, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam

[2] Vũ Văn Đỉnh (2012), *Hồi sức cấp cứu toàn tập*, Nhà xuất bản Y Học.

[3] Phạm Văn Ruân (2007), *Điều dưỡng cấp cứu hồi sức*, Nhà xuất bản Y Học.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

**Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI**

**Mã môn học: 1111064**

**Số tín chỉ thực hành: 1**

**Thời gian thực hành: 45 giờ**

**Địa điểm thực hành:** các khoa hệ Nội – BV Đa khoa Bình Dương

### **I. Vị trí, tính chất môn học:**

- **Vị trí:** Học kỳ I, năm 2.

- **Tính chất:**

+ Học phần này cung cấp cho sinh viên thuộc đối tượng Cao đẳng Điều dưỡng những kiến thức cơ bản của một số bệnh của người cao tuổi thường gặp.

+ Nội dung học phần này gồm nguyên nhân, biểu hiện của một số bệnh của người cao tuổi thường gặp, cách nhận định các triệu chứng và thực hiện kế hoạch chăm sóc một người bệnh cụ thể.

### **II. Mục tiêu môn học:**

- **Về kiến thức:** Trình bày và giải thích các triệu chứng, hội chứng của một số bệnh của người cao tuổi thường gặp.

- **Về kỹ năng:**

+ Lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc một số bệnh của người cao tuổi thường gặp.

+ Hướng dẫn được người bệnh, thân nhân tự chăm sóc, chăm sóc và phòng bệnh.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Nhận thức được tầm quan trọng của thái độ người điều dưỡng khi giáo dục sức khỏe cho người bệnh.

### **III. Nội dung môn học:**

#### **1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian**

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Chăm sóc người bệnh thoái hóa khớp.	12
2	Chăm sóc các rối loạn tâm thần tuổi già- Bệnh Alzheimer.	12
3	Hướng dẫn Sử dụng thuốc cho người cao tuổi.	12
4	Hướng dẫn chế độ dinh dưỡng ở người cao tuổi.	8
5	Kiểm tra	1
Tổng cộng		<b>45</b>

#### **2. Chỉ tiêu cụ thể**

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám bệnh và điều trị tại khoa	2	
2	Nhận định một số bệnh tại khoa	2	
3	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh:	1	



	- Thoái hóa khớp. - Các rối loạn tâm thần tuổi già- Bệnh Alzheimer.		
4	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng trên người bệnh	2	
5	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc người bệnh	2	
6	Tư vấn, giáo dục sức khỏe cho trẻ bệnh và thân nhân của người bệnh	2	

#### IV. Điều kiện thực hiện môn học:

##### 1. Phòng học chuyên môn:

- **Thực hành bệnh viện:** tại các khoa người cao tuổi (lão khoa) của bệnh viện tỉnh

2. **Trang thiết bị:** máy tính, máy chiếu, bảng, phấn.

3. **Học liệu:** Giáo trình “*Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi*” của trường cao đẳng y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

#### V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

##### 1. Nội dung:

- **Kiến thức:** Trình bày và giải thích các triệu chứng, hội chứng của một số bệnh của người cao tuổi thường gặp.

- **Kỹ năng:**

+ Lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh mắc một số bệnh của người cao tuổi thường gặp.

+ Hướng dẫn được người bệnh, thân nhân tự chăm sóc, chăm sóc và phòng bệnh.

- **Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Nhận thức được tầm quan trọng của thái độ người điều dưỡng khi giáo dục sức khỏe cho người bệnh.

##### 2. Phương pháp:

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật điều dưỡng + Kế hoạch chăm sóc

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

#### VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

1. **Phạm vi áp dụng môn học:** là môn học chuyên ngành tự chọn

2. **Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:**

- Đối với giảng viên:

Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, hướng dẫn thực hành kỹ thuật trên người bệnh...)

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành bệnh viện.

+ Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện.

+ Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

3. **Những trọng tâm cần chú ý:** Triệu chứng lâm sàng và quy trình chăm sóc người bệnh.

#### **4. Tài liệu tham khảo:**

- [1] Trương Văn Khang (2003), *Chăm sóc sức khỏe người già*, Nhà xuất bản Văn hóa – Thông Tin, Hà Nội
- [2] [Forster A](#), [Young J](#), [Langhorne P](#). (2000), *Medical day hospital care for the elderly versus alternative forms of care*, Update 2008 Oct 8;(4):CD001730. doi: 10.1002/14651858.CD001730.pub2.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

**Tên môn học:** CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA

**Mã môn học:** 1110891

**Số tín chỉ thực hành:** 1

**Thời gian thực hành:** 45 giờ

**Địa điểm thực hành:** các khoa hệ Ngoại – BVĐK tỉnh

### I. Vị trí, tính chất của môn học:

- **Vị trí:** Học kỳ I, năm 2

- **Tính chất:** Chăm sóc bệnh học ngoại khoa người lớn là một trong những kiến thức chuyên môn quan trọng của người điều dưỡng. Kiến thức về bệnh học và chăm sóc ngoại khoa khá rộng để chăm sóc được người bệnh ngoại khoa đòi hỏi người điều dưỡng phải đào sâu nghiên cứu, đọc nhiều tài liệu và có trải nghiệm lâm sàng. Môn học cung cấp cho sinh viên những vấn đề đại cương về ngoại khoa, chuẩn bị bệnh nhân trước mổ, chăm sóc bệnh sau mổ tại bệnh viện và cách sơ cứu những trường hợp ngoài cộng đồng.

### II. Mục tiêu môn học:

- **Về kiến thức:**

+ Phân tích được nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng của một số bệnh ngoại khoa.

- **Về kỹ năng:**

+ Nhận định người bệnh toàn diện đảm bảo tôn trọng tính cá biệt (đặc điểm cơ thể) của người bệnh.

+ Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa qua các tình huống và tại bệnh viện.

+ Thực hành được các kỹ năng điều dưỡng cơ sở và các kỹ năng chăm sóc người bệnh ngoại khoa tại bệnh viện.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Có thái độ chủ động, tích cực trong quá trình học tập, phối hợp, làm việc nhóm hiệu quả với các sinh viên khác trong học tập.

+ Ân cần, thận trọng, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc người bệnh.

+ Phối hợp hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh, và gia đình người bệnh trong quá trình chăm sóc.

### III. Nội dung môn học:

#### 1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

STT	Tên bài	Số giờ
1	Nhận định được thông tin về người bệnh tại phòng và khoa: số bệnh nhân trong phòng, chẩn đoán, tình trạng người bệnh	4
2	Nhận định và tiến hành chăm sóc các loại vết thương Thực hiện các kỹ năng chăm sóc người bệnh tại khoa ngoại	4
3	Thực hành sử dụng thuốc tại khoa ngoại	8
4	Chuẩn bị người bệnh trước mổ và sau mổ	4
5	Ghi được phần chăm sóc trong hồ sơ bệnh án tại khoa	4
6	Xử lý rác y tế, rửa dụng cụ khử khuẩn dụng cụ trước khi đem đi tiệt	4

STT	Tên bài	Số giờ
	khuẩn	
7	Hướng dẫn người bệnh sắp xếp phòng bệnh gọn gàng, ngăn nắp	4
8	Áp dụng quy trình điều dưỡng thực hiện kế hoạch chăm sóc cho người bệnh cụ thể tại khoa	8
9	Thực hiện giáo dục sức khỏe cho người bệnh	4
10	Kiểm tra	1
	Tổng số giờ:	<b>45</b>

## 2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị ngoại khoa	10	
2	Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc người bệnh về bệnh lý ngoại khoa theo bảng kế hoạch mẫu. - Chăm sóc người bệnh trước mổ và sau mổ - Chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa cấp - Chăm sóc người bệnh thủng dạ dày- tá tràng...	4	
3	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng theo đúng y lệnh.	10	
4	Ghi hồ sơ bệnh án theo mẫu tại khoa.	5	
5	Tham gia thực hiện truyền thông giáo dục sức khỏe tại buồng bệnh.	3	

## IV. Điều kiện thực hiện môn học:

### 1. Phòng học chuyên môn:

- Thực hành bệnh viện: Học thực hành tại các khoa ngoại của bệnh viện tỉnh

2. Trang thiết bị móc: Máy tính, máy chiếu, bảng, phấn

3. Học liệu: Giáo trình “Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh ngoại khoa” của trường cao đẳng y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

## V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

### 1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng của một số bệnh Ngoại khoa

- Kỹ năng:

+ Nhận định người bệnh toàn diện đảm bảo tôn trọng tính cá biệt (đặc điểm cơ thể) của người bệnh

+ Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh ngoại khoa qua các tình huống và tại bệnh viện

+ Thực hành các kỹ năng điều dưỡng cơ sở và các kỹ năng chăm sóc người bệnh ngoại khoa tại bệnh viện

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Thái độ học tập, hợp tác với các thành viên trong nhóm.

## **2. Phương pháp:**

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật điều dưỡng + Kế hoạch chăm sóc (bốc thăm ngẫu nhiên)

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

## **VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

**1. Phạm vi áp dụng môn học:** là môn học chuyên ngành.

**2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:**

- Đối với giảng viên: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, là, mẫu, cầm tay chỉ việc)

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành

+ Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện

+ Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

**3. Những trọng tâm cần chú ý:** chăm sóc người bệnh trước mổ và sau mổ: tiêu hóa, tiết niệu, thần kinh, chỉnh hình.

## **4. Tài liệu tham khảo**

[1] Bộ Y tế (2007), *Điều dưỡng Ngoại khoa*, NXB Y học.

[2] Đại học Y Hà Nội (2006), *Bài giảng triệu chứng học Ngoại khoa*, NXB Y học.

[3] Bộ Y tế (2005), *Bệnh học Ngoại khoa*, NXB Y học.

[4] Đại học Y Hà Nội (2002), *Ngoại khoa cơ sở tập 1 & 2*, NXB Y học.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

**Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHỤ NỮ - BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH**

**Mã môn học: 1111615**

**Số tín chỉ thực hành: 2**

**Thời gian thực hành: 45 giờ**

**Địa điểm thực hành: Khoa Phụ Sản – BV Đa khoa tỉnh Bình Dương**

### **I. Vị trí, tính chất của môn học:**

- **Vị trí:** Học kỳ II, Năm 2

- **Tính chất:** Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình thai nghén, những thay đổi sinh lý và dấu hiệu bất thường xảy ra trong thai kỳ, trong chuyển dạ và thời kỳ sau đẻ, viêm nhiễm sinh dục ở phụ nữ và các phương pháp tránh thai. Trên cơ sở đó trang bị cho sinh viên kỹ năng tư vấn, chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và trẻ sơ sinh an toàn và hiệu quả.

### **II. Mục tiêu môn học:**

#### **- Về kiến thức:**

- + Quá trình thụ thai, thay đổi sinh lý ở thai phụ, các bất thường xảy ra trong thai kỳ.
- + Sự thay đổi của người thai phụ trong chuyển dạ và sinh đẻ bình thường.
- + Những thay đổi sinh lý và dấu hiệu bất thường của sản phụ trong thời kỳ sau đẻ.
- + Những kiến thức cơ bản về các bệnh viêm nhiễm sinh dục, bệnh lây truyền qua đường tình dục và các biện pháp tránh thai.

#### **- Về kỹ năng:**

- + Tư vấn chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và trẻ sơ sinh.
- + Lập sản án - KHCS thai phụ bình thường và bệnh lý.

#### **- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- + Rèn luyện được tác phong thận trọng, đảm bảo an toàn, thông cảm và tôn trọng phụ nữ/sản phụ/ thai phụ/ khách hàng và gia đình họ khi tiếp xúc.
- + Rèn luyện được tinh thần học tập nghiêm túc tại trường, bệnh viện.

### **III. Nội dung môn học:**

#### **1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:**

##### **Phần thực hành bệnh viện:**

Sinh viên thực tập lâm sàng tại cơ sở thực tập theo các nội dung sau:

<b>Số TT</b>	<b>Tên bài</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Khám thai theo đúng 9 bước.	2	
2	Tiêm VAT cho phụ nữ mang thai.	2	
3	Tư vấn vệ sinh thai nghén, khám thai định kỳ.	4	
4	Kiến tập đặt và tháo DCTC.	2	
6	Kiến tập phá thai bằng hút chân không.	2	
7	Tư vấn cho khách hàng sau thực hiện BPTT: đặt DCTC, thuốc viên ngừa thai, nạo phá thai.	2	

Số TT	Tên bài	Nội dung	Ghi chú
8	Nhận định được (lâm sàng) các bệnh viêm nhiễm sinh dục và cách lấy bệnh phẩm xét nghiệm.	2	
9	Đỡ đẻ thường – kiểm tra nhau.	2	
10	Nhận định trẻ sơ sinh (đủ tháng, thiếu tháng, nhẹ cân, già tháng).	4	
11	Chăm sóc trẻ ngay sau đẻ.	2	
12	Đánh giá tình trạng trẻ sơ sinh ngay sau đẻ bằng chỉ số Apgar.	4	
13	Kiến tập hồi sức thai.	2	
14	Chuẩn bị dụng cụ cho 1 cuộc đẻ thường.	2	
15	Đẻ thường + khó + đỡ nhau tích cực.	4	
16	Cắt may tầng sinh môn.	2	
17	Chăm sóc vết mổ bắt con.	2	
18	Tắm trẻ sơ sinh hằng ngày.	2	
19	Đo BCTC sau sanh, sau mổ bắt con	2	
20	Kiểm tra	1	
	Tổng cộng	<b>45</b>	

## 2. Chỉ tiêu cụ thể

STT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU
1	Khám thai theo đúng 9 bước.	2
2	Tiêm VAT cho phụ nữ mang thai.	2
3	Tư vấn vệ sinh thai nghén, khám thai định kỳ.	5
4	Kiến tập đặt và tháo DCTC.	1
5	Kiến tập phá thai bằng hút chân không.	1
6	Tư vấn cho khách hàng sau thực hiện BPTT: đặt DCTC, thuốc viên ngừa thai, nạo phá thai.	3
7	Nhận định được (lâm sàng) các bệnh viêm nhiễm sinh dục và cách lấy bệnh phẩm xét nghiệm.	5
8	Đỡ đẻ thường – kiểm tra nhau.	1
9	Nhận định trẻ sơ sinh (đủ tháng, thiếu tháng, nhẹ cân, già tháng).	
10	Chăm sóc trẻ ngay sau đẻ.	5
11	Đánh giá tình trạng trẻ sơ sinh ngay sau đẻ bằng chỉ số Apgar.	5
12	Kiến tập hồi sức thai.	2

13	Chuẩn bị dụng cụ cho 1 cuộc đẻ thường.	3
14	Kiểm tập đẻ thường + khó + đỡ nhau tích cực.	10
15	Kiểm tập cắt may tầng sinh môn.	2
16	Chăm sóc vết mổ bắt con.	2
17	Tắm trẻ sơ sinh hằng ngày.	2
18	Đo BCTC sau sanh, sau mổ bắt con (chính xác).	5
19	Chăm sóc và nhận định vết may tầng sinh môn.	2

#### IV. Điều kiện thực hiện môn học:

##### 1. Phòng học chuyên môn:

- Thực hành bệnh viện: Tại các cơ sở y tế công lập ngoài trường.

##### 2. Trang thiết bị: Máy tính, máy chiếu

##### 3. Học liệu:

- Giáo trình “*Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình*” của Bộ môn Sản, Khoa điều dưỡng, trường CDYT Bình Dương.
- Đề cương hướng dẫn sinh viên tự học
- Mô hình đỡ đẻ, mô hình trẻ sơ sinh
- Dụng cụ đỡ đẻ
- Video Clip, hình minh họa

#### V. Nội dung và phương pháp đánh giá

##### 1. Nội dung:

###### - Về kiến thức:

- + Quá trình thụ thai, thay đổi sinh lý ở thai phụ, các bất thường xảy ra trong thai kỳ.
- + Sự thay đổi của người thai phụ trong chuyển dạ và sinh đẻ bình thường.
- + Những thay đổi sinh lý và dấu hiệu bất thường của sản phụ trong thời kỳ sau đẻ.
- + Những kiến thức cơ bản về các bệnh viêm nhiễm sinh dục, bệnh lây truyền qua đường tình dục và các biện pháp tránh thai.

###### - Về kỹ năng:

- + Tư vấn chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và trẻ sơ sinh.
- + Lập kế hoạch chăm sóc thai phụ bình thường và bệnh lý.

###### - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- + Rèn luyện được tác phong thận trọng, đảm bảo an toàn, thông cảm và tôn trọng phụ nữ/ thai phụ/ sản phụ/ khách hàng và gia đình họ khi tiếp xúc.
- + Ý thức trách nhiệm, nghiêm túc trong Thực hành bệnh viện.

##### 2. Phương pháp:

- Thực hành bệnh viện:
  - + Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật trên người bệnh.
  - + Trình kế hoạch chăm sóc, trả lời vấn đáp.

#### VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:

##### 1. Phạm vi áp dụng môn học: Là môn học chuyên ngành

##### 2. Hướng dẫn phương pháp giảng dạy, học tập môn học:



- Đối với giảng viên: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (diễn giảng, phân tích tình huống, thảo luận nhóm, đóng vai).
- Đối với sinh viên:

**Thực hành:** Thực hành tại bệnh viện:

- + Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành tại trường và thực tập bệnh viện.
- + Chia nhóm thực tập 4 - 5 SV/nhóm
- + Thảo luận nhóm
- + Làm sản án, kế hoạch chăm sóc
- + Trình sản án, kế hoạch chăm sóc với giảng viên
- + Tham gia học theo lịch tại phòng học lâm sàng
- + Rèn luyện kỹ năng giao tiếp với khách hàng/thai phụ/sản phụ và người nhà của họ.
- + Rèn luyện tác phong nhanh nhẹn, thái độ ân cần chăm sóc khách hàng/thai phụ/sản phụ và trẻ sơ sinh
- + Tham gia trực tại khoa phòng theo sự phân công
- + Chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường và bệnh viện

### **3. Những trọng tâm cần chú ý**

- Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật
- Đảm bảo nguyên tắc vô khuẩn trong khi thực hiện kỹ thuật

### **4. Tài liệu học tập và tham khảo**

#### **- Tài liệu học tập**

[1] Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương, Khoa Điều dưỡng (2016), *Tập giáo trình “Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình”*, lưu hành nội bộ.

#### **- Tài liệu tham khảo**

[2] Bộ Y Tế. (2009). *Hướng Dẫn Chuẩn Quốc Gia Về Các Dịch Vụ Chăm Sóc Sức Khỏe Sinh Sản*, NXB Thời Đại.

[3] Bộ môn Sản, Trường Đại học Y Hà Nội. (2006). *Bài giảng Sản Phụ Khoa tập I*, NXB Y Học Hà Nội.

[4] Bộ môn Sản, Trường Đại học YD. TP Hồ Chí Minh. (2005). *Sản phụ khoa tập I*, Nhà XB. TP. Hồ Chí Minh.

[5] Bộ môn Sản, Trường Đại học Y Hà nội (2005). *Điều Dưỡng Sản Phụ khoa*, Nhà XB. Y Học Hà Nội

[6] Bộ Y Tế. (2004). *Tài Liệu Đào tạo – Hướng dẫn Chuẩn Quốc Gia Về Các Dịch Vụ Chăm Sóc Sức Khỏe Sinh Sản*, Xưởng in Báo Người Hà Nội.

[7] Các địa chỉ [www:http://baigiangykhoa.edu.vn/san-khoa/sinh-ly-chuyen-da.html](http://baigiangykhoa.edu.vn/san-khoa/sinh-ly-chuyen-da.html)

## CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

**Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRẺ EM**

**Mã môn học: 1110104**

**Số tín chỉ thực hành: 1**

**Thời gian thực hành: 45 giờ**

**Địa điểm thực hành: Khoa Nhi – BV Đa khoa Bình Dương**

### **I. Vị trí, tính chất của môn học:**

- **Vị trí:** Học kỳ II, năm 2

- **Tính chất:** Môn học Chăm sóc sức khỏe trẻ em cung cấp kiến thức cơ bản về sự phát triển và trưởng thành của trẻ bình thường, các mốc phát triển và các nguyên nhân thường gặp dẫn đến thay đổi bất thường và vai trò của điều dưỡng trong hướng dẫn bà mẹ theo dõi, chăm sóc trẻ. Môn học này cũng trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguyên nhân, đường lây truyền, biểu hiện, biến chứng và cách xử trí, biện pháp dự phòng của một số bệnh thường gặp ở trẻ em trong từng thời kỳ phát triển của trẻ.

### **II. Mục tiêu môn học:**

#### **- Về kiến thức:**

+ Trình bày kiến thức cơ bản về giải phẫu, sinh lý cơ thể trẻ em qua các thời kỳ phát triển; nhận biết sự trưởng thành và các hành vi của trẻ bình thường.

+ Trình bày được nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng và điều trị cơ bản một số bệnh thường gặp ở trẻ em.

#### **- Về kỹ năng:**

+ Lập được kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc trẻ bệnh tại cơ sở y tế (bệnh cụ thể: tay – chân – miệng, tiêu chảy...).

+ Tư vấn giáo dục sức khỏe cho bà mẹ phù hợp với tình trạng bệnh lý của trẻ để phối hợp với nhân viên y tế chăm sóc sức khỏe trẻ em tại cơ sở y tế và tự chăm sóc trẻ tại nhà.

#### **- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Thận trọng, kiên trì, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc trẻ.

### **III. Nội dung môn học**

#### **1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian**

STT	TÊN BÀI	SỐ GIỜ
1	Tiếp nhận bệnh nhân đến khám bệnh và điều trị tại khoa nội.	2
2	Lập kế hoạch chăm sóc trẻ em: - Bệnh lý tim mạch - Bệnh lý hô hấp - Tiêu chảy - Suy dinh dưỡng - Chăm sóc trẻ bệnh sởi - Chăm sóc trẻ bệnh tay chân miệng	12
3	Đo và theo dõi mạch, huyết áp, nhịp thở cho bệnh nhân	2
4	Lau mát hạ sốt cho trẻ.	2

5	Chăm sóc răng, miệng cho trẻ	2
6	Chăm sóc vệ sinh cá nhân cho trẻ	2
7	Cho bệnh nhân uống thuốc.	2
8	Cho trẻ uống ORS	2
9	Đo điện tim cho trẻ	2
10	Theo dõi SpO <sub>2</sub>	2
11	Cho trẻ thở oxy	2
12	Theo dõi lượng dịch vào ra	2
13	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm.	2
14	Tiêm trong da, tiêm dưới da, tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, tiêm truyền dung dịch, truyền qua bơm tiêm tự động.	2
15	Hướng dẫn, giáo dục cho người nhà cách chăm sóc, phòng bệnh sởi cho trẻ..	2
16	Hướng dẫn cách lấy phân, nước tiểu để xét nghiệm	2
17	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc bệnh nhân.	2
18	Kiểm tra	1
<b>Tổng cộng</b>		<b>45</b>

## 2. Chỉ tiêu cụ thể

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG THỰC TẬP</b>	<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>GHI CHÚ</b>
1	Tiếp nhận trẻ đến khám và điều trị.	1	
2	Nhận biết triệu chứng lâm sàng ở trẻ em mắc một số bệnh thường gặp.	2	
3	Lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc ở trẻ em mắc một số bệnh thường gặp.	2	
4	Xác định yếu tố nguy cơ và tác động của các nguy cơ các bệnh trên lên trẻ em và nhu cầu của trẻ em về môi trường an toàn.	1	
5	Thực hiện và theo dõi dấu hiệu sinh tồn cho trẻ em.	4	
6	Ứng dụng các khái niệm về sự tăng trưởng và phát triển trong việc chăm sóc trẻ.	1	
7	Ghi chép đúng biểu mẫu bệnh án và phiếu chăm sóc.	2	
8	Kiến tập tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ.	5	
9	Thực hành tiêm chủng mở rộng.	3	
10	Tham gia thực hiện truyền thông giáo dục sức khỏe tại buồng bệnh.	3	

#### **IV. Điều kiện thực hiện môn học:**

##### **1. Phòng học chuyên môn:**

Thực hành bệnh viện: tại khoa Nhi của bệnh viện tỉnh

##### **2. Trang thiết bị:** máy tính, máy chiếu, bảng, phấn

**3. Học liệu:** Giáo trình “*Chăm sóc sức khỏe trẻ em*” của Cao đẳng y tế Bình Dương, đề cương hướng dẫn sinh viên tự học.

#### **V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

##### **1. Nội dung**

###### **- Về kiến thức:**

+ Trình bày kiến thức cơ bản về giải phẫu, sinh lý cơ thể trẻ em qua các thời kỳ phát triển; nhận biết sự trưởng thành và các hành vi của trẻ bình thường.

+ Trình bày được nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng và điều trị cơ bản một số bệnh thường gặp ở trẻ em.

###### **- Về kỹ năng:**

+ Lập được kế hoạch và thực hiện kế hoạch chăm sóc trẻ bệnh tại cơ sở y tế (bệnh cụ thể TCM, tiêu chảy...).

+ Tư vấn giáo dục sức khỏe cho bà mẹ phù hợp với tình trạng bệnh lý của trẻ để phối hợp với nhân viên y tế chăm sóc sức khỏe trẻ em tại cơ sở y tế và tự chăm sóc trẻ tại nhà.

###### **- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Thận trọng, kiên trì, đảm bảo an toàn trong quá trình chăm sóc trẻ

##### **2. Phương pháp:**

- Kiểm tra định kỳ:

+ Thực hành bệnh viện: Kỹ thuật điều dưỡng + Kế hoạch chăm sóc (bốc thăm ngẫu nhiên)

- Thang điểm: Điểm kiểm tra thực hành được tính theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)

#### **VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

**1. Phạm vi áp dụng môn học:** là môn học chuyên ngành.

##### **2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:**

- Đối với giảng viên: Áp dụng phương pháp dạy học tích cực, phối hợp nhiều phương pháp (thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, là, mẫu, cầm tay chỉ việc)

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành

+ Thực hiện đầy đủ các kỹ thuật theo yêu cầu và được đánh giá kết quả thực hiện

##### **3. Những trọng tâm cần chú ý:**

- Nguyên nhân, triệu chứng lâm sàng, biến chứng, hướng điều trị và cách theo dõi và chăm sóc một số bệnh lý nâng cao thường gặp ở trẻ em.

- Nội dung cần nhận định, đưa ra các chẩn đoán và các can thiệp điều dưỡng phù hợp.

- Giao tiếp tốt với bệnh nhi, thân nhân người bệnh và đồng nghiệp trong quá trình chăm sóc bệnh nhi.

- Ý thức trách nhiệm cao, tác phong làm việc nghiêm túc trong việc thực hiện chăm sóc trẻ bệnh.

#### **4. Tài liệu tham khảo:**

- [1] Trường Đại học Y Dược TP Hồ Chí Minh (2007), *Nhi khoa tập (1, 2)*, Nhà xuất bản Y học
- [2] Đinh Ngọc Đệ (2012), *Điều dưỡng nhi khoa*, Nhà xuất bản Y học.
- [3] Nguyễn Thị Phương Nga (2005), *Điều dưỡng nhi khoa*, Nhà xuất bản Hà Nội.
- [4] Bệnh viện Nhi Đồng I (2009), *Kỹ thuật điều dưỡng nhi khoa*, Nhà xuất bản Y học.

## CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

**Tên môn học: THỰC HÀNH NGHỀ NGHIỆP**

**Mã môn học: 1111688**

**Số tín chỉ thực hành: 3**

**Thời gian thực hành: 135 giờ**

**Địa điểm thực hành:** các khoa hệ Nội, hệ Ngoại, khoa Nhi, Hồi sức tích cực chống độc – BV Đa khoa Bình Dương

### **I. Vị trí, tính chất của môn học:**

- **Vị trí:** Học kỳ II, năm 2

- **Tính chất:** Đợt thực tế ngành này giúp cho sinh viên có thể hoàn thiện kiến thức và kỹ năng trong chăm sóc người bệnh, lập và thực hiện kế hoạch chăm sóc cho từng người bệnh cụ thể tại mỗi khoa được phân công, đồng thời đánh giá được mô hình tổ chức, quản lý, phân công công việc; mô tả được vai trò, nhiệm vụ, chức năng của người điều dưỡng trong bệnh viện.

### **II. Mục tiêu môn học:**

#### **- Về kiến thức:**

+ Trình bày được mô hình tổ chức của hệ thống điều dưỡng, vai trò, nhiệm vụ và chức năng của người điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh.

+ Trình bày những kiến thức chung về kỹ thuật thực hành điều dưỡng tại khoa.

+ Phân tích được những vấn đề cần nhận định và đưa ra chẩn đoán, can thiệp điều dưỡng và lượng giá một số bệnh tại khoa.

#### **- Về kỹ năng:**

+ Thực hiện đúng các bước của quy trình kỹ thuật điều dưỡng, phòng và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật.

+ Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa được phân công.

+ Thực hiện tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh.

+ Tham gia quản lý khoa phòng.

+ Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hành chăm sóc.

+ Nâng cao kỹ năng làm việc theo nhóm, tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề trên Thực hành bệnh viện.

+ Viết được báo cáo thực tế ngành điều dưỡng.

#### **- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Hình thành được tính tích cực và khẩn trương khi cấp cứu một người bệnh có biểu hiện đe dọa tính mạng.

+ Ý thức trách nhiệm cao, tác phong làm việc nghiêm túc.

### **III. Nội dung môn học:**

#### **1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:**

STT	Tên bài	Số giờ
	<b>Chăm sóc người bệnh tại các khoa hệ Nội, Ngoại, Nhi, Hồi sức tích cực chống độc với các nội dung sau:</b>	

STT	Tên bài	Số giờ
1	Hướng dẫn viết báo cáo thực tế ngành điều dưỡng	8
2	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị	23
3	Lập kế hoạch chăm sóc cho người bệnh hệ: nội, ngoại, nhi, hồi sức tích cực	15
4	Kỹ thuật điều dưỡng	25
5	Cách ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc người bệnh	23
6	Quản lý và bảo quản dụng cụ, thuốc, trang thiết bị tại khoa	38
7	Kiểm tra	3
	Tổng số giờ	<b>135</b>

## 2. Chỉ tiêu cụ thể

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
1	Tiếp nhận người bệnh đến khám và điều trị tại khoa nội: + Phân hành chánh (thu thập thông tin về bệnh nhân, và các giấy tờ có liên quan...) + Lấy dấu hiệu sinh tồn, cân cho bệnh nhân. + Hướng dẫn nội quy khoa, phòng của bệnh viện. + Giải thích, động viên bệnh nhân, thân nhân.	5	
2	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa + Nhận định chăm sóc + Chẩn đoán chăm sóc + Kế hoạch chăm sóc + Thực hiện kế hoạch chăm sóc + Đánh giá chăm sóc	5	
3	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng tại khoa: + Rửa tay, mang găng + Chuẩn bị dụng cụ tiệt khuẩn + Tiêm trong da + Tiêm tĩnh mạch + Tiêm dưới da + Tiêm bắp + Tiêm truyền dung dịch + Cho người bệnh uống thuốc + Thay drap giường + Tắm, vệ sinh cho người bệnh + Gội tóc tại giường + Chăm sóc răng miệng đặc biệt + Hút đàm nhớt + Thở oxy	5	

TT	NỘI DUNG THỰC TẬP	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đặt sonde dạ dày</li> <li>+ Rửa dạ dày</li> <li>+ Hút dịch vị dạ dày</li> <li>+ Thay băng vết thương (nếu có)</li> <li>+ Thông tiểu thường</li> <li>+ Thông tiểu liên tục</li> <li>+ Lấy bệnh phẩm làm xét nghiệm (máu, nước tiểu, phân, đàm...)</li> <li>+ Bóp bóng Ambu</li> <li>+ Đo SpO<sub>2</sub></li> <li>+ Tiêm truyền qua bơm tiêm tự động</li> <li>+ Đo điện tim</li> <li>+ Phụ giúp bác sĩ làm thủ thuật (chọc dò: màng phổi, tủy sống..)</li> <li>+ Phụ giúp bác sĩ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm</li> </ul>		
4	Ghi chép bệnh án và biểu mẫu chăm sóc người bệnh tại khoa	5	
5	Quản lý và bảo quản dụng cụ, thuốc, trang thiết bị tại khoa	5	
6	Viết báo cáo thực tế ngành điều dưỡng	1	

#### IV. Điều kiện thực hiện môn học:

**1. Phòng học chuyên môn:** Học thực hành bệnh viện tại một trong các khoa: hệ nội, hệ ngoại, nhi, hồi sức tích cực chống độc ở bệnh viện đa khoa tỉnh

**2. Trang thiết bị:** máy tính, máy chiếu, bảng, phấn.

**3. Học liệu:** Giáo trình “*Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực, Chăm sóc người lớn bệnh nội khoa, Chăm sóc người lớn bệnh ngoại khoa, Chăm sóc sức khỏe trẻ em*” của Khoa điều dưỡng – trường cao đẳng y tế Bình Dương (Lưu hành nội bộ)

#### V. Nội dung và phương pháp đánh giá:

##### 1. Nội dung:

- Về kiến thức:

- + Vai trò, nhiệm vụ và chức năng của người điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh.
- + Kỹ thuật thực hành điều dưỡng.
- + Nhận định và chẩn đoán, can thiệp điều dưỡng và lượng giá một số bệnh.

- Về kỹ năng:

+ Quy trình kỹ thuật điều dưỡng, phòng và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật.

- + Lập và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh tại khoa được phân công.
- + Tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh.
- + Tham gia quản lý khoa phòng.



+ Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh trong quá trình thực hành chăm sóc.

- *Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

+ Tác phong cẩn thận, tỉ mỉ, nhanh chóng và chính xác trong khi thực hiện các quy trình kỹ thuật điều dưỡng.

## **2. Phương pháp:**

- Phần thực hành bệnh viện:

+ Kiểm tra thường xuyên: Kỹ thuật điều dưỡng

+ Kiểm tra định kỳ: Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh

+ Thi kết thúc môn học: Viết báo cáo thực tế ngành

## **VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

**1. Phạm vi áp dụng môn học:** Là môn học chuyên ngành

**2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:**

- Đối với giảng viên:

Giảng viên nhà trường kết hợp với giáo viên kiêm nhiệm tại bệnh viện hướng dẫn và đánh giá theo dõi thực hành của sinh viên.

- Đối với người học:

+ Tham dự 100% số giờ học thực hành tại bệnh viện

+ Chấp hành nội quy của bệnh viện, khoa, phòng đang thực tập

+ Áp dụng kiến thức và kỹ năng đã học vào trong chăm sóc người bệnh

+ Thực hiện đầy đủ theo chỉ tiêu tay nghề trong đợt thực tế ngành điều dưỡng

**3. Những trọng tâm cần lưu ý:**

- Kiến thức và kỹ năng thực hành điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh.

- Giao tiếp tốt với người bệnh, thân nhân người bệnh và đồng nghiệp trong quá trình thực hiện chăm sóc người bệnh.

- Các kỹ thuật điều dưỡng theo đúng quy trình.

- Kế hoạch chăm sóc đáp ứng nhu cầu cơ bản của từng người bệnh.

- Giáo dục sức khỏe cho người bệnh và thân nhân người bệnh.

- Dự phòng, theo dõi và xử trí các tai biến xảy ra trong và sau khi thực hiện kỹ thuật điều dưỡng.

**4. Tài liệu học tập:**

[1] Khoa điều dưỡng (2016), *Điều dưỡng cơ sở*, Trường cao đẳng Y Tế Bình Dương

[2] Khoa điều dưỡng (2016), *Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh nội khoa*, Trường cao đẳng Y Tế Bình Dương

[3] Khoa điều dưỡng (2016), *Chăm sóc sức khỏe người lớn bệnh ngoại khoa*, Trường cao đẳng Y Tế Bình Dương

[4] Khoa điều dưỡng (2016), *Chăm sóc sức khỏe trẻ em*, Trường cao đẳng Y Tế Bình Dương

[5] Khoa điều dưỡng (2016), *Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực*, Trường cao đẳng Y Tế Bình Dương

## MỤC LỤC

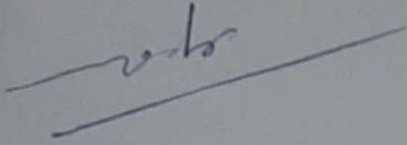
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	1
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NỘI KHOA.....	7
CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH CẤP CỨU VÀ CHĂM SÓC TÍCH CỰC.....	10
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI CAO TUỔI.....	14
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE NGƯỜI LỚN BỆNH NGOẠI KHOA.....	17
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE PHỤ NỮ - BÀ MẸ VÀ GIA ĐÌNH.....	20
Tên môn học: CHĂM SÓC SỨC KHỎE TRẺ EM.....	24
Tên môn học: THỰC HÀNH NGHỀ NGHIỆP.....	28

Bình Dương, ngày 12 tháng 9 năm 2023

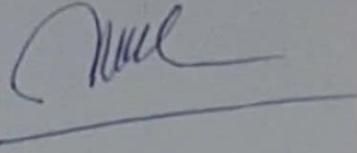
Trưởng khoa Điều dưỡng

Trưởng phòng Đào tạo

KT. Hiệu trưởng



Huỳnh Văn Dũng



Nguyễn Thị Trường Xuân



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

*Đỗ Văn Trang*

